# 𑖥𑖨𑖟𑖿 𑖦𑖢𑖿 NHÂN DUYÊN

1. **Avijjā-paccayā sankhārā.**
   "Vô Minh duyên Hành" nghĩa là "Do Vô Minh làm điều kiện, Hành Nghiệp sanh khởi".

2. **Sankhāra-paccayā viññānaṃ.**
   "Hành duyên Thức" nghĩa là "Do Hành Nghiệp làm điều kiện, Thức sanh khởi".

3. **Viññāna-paccayā nāma-rūpam.**
   "Thức duyên Danh Sắc" nghĩa là "Do Thức làm điều kiện, Danh Sắc sanh khởi".

4. **Nāma-rūpa-paccayā salāyatanam.**
   "Danh Sắc duyên Lục Nhập" nghĩa là "Do Danh Sắc làm điều kiện, Lục Nhập sanh khởi".

5. **Salāyatana-paccayā phasso.**
   "Lục Nhập duyên Xúc" nghĩa là "Do Lục Nhập làm điều kiện, Xúc sanh khởi".

6. **Phassa-paccayā vedanā**
   "Xúc duyên Thọ" nghĩa là "Do Xúc làm điều kiện, Thọ sanh khởi".

7. **Vedanā-paccayā tanhā**
   "Thọ duyên Ái" nghĩa là "Do Thọ làm điều kiện, Ái sanh khởi".

8. **Tanhā-paccayā upādānam.**
   "Ái duyên Thủ" nghĩa là "Do Ái làm điều kiện, Thủ sanh khởi".

9. **Upādāna-paccayā bhavo.**
   "Thủ duyên Hữu" nghĩa là "Do Thủ làm điều kiện, Hữu sanh khởi".

10. **Bhava-paccayā jāti.**
    "Hữu duyên Sinh" nghĩa là "Do Hữu làm điều kiện, Sinh sanh khởi".

11. **Jāti-paccayā jarā- maraṇaṃ, soka-parideva- dukkha-domanass'upāyāsā sambhavanti.**
    "Sinh duyên Lão, Tử và Sầu, Bi, Khổ, Ưu, Não" nghĩa là "Do Sinh làm điều kiện nên Lão, Tử và Sầu, Bi, Khổ, Ưu, Não sanh khởi".

12. **Cuti: (tử)**
    **Jāti paccayā maraṇaṃ**
    "Do Sinh làm điều kiện, Lão tử có mặt"
    **Evam etassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.**
    "Đó là toàn bộ một khối khổ đau".